

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 34/2023/HS-ST

Ngày: 24/4/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Ngọc Hương
- Ông Cao Hữu Lý

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Nữ Thanh Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Văn Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/HSST ngày 16 tháng 02 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Văn K, sinh năm: 1995 tại Khánh Hoà; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố C, tỉnh K; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Ngọc Minh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1973; vợ: Trần Thị Thu Nhung, sinh năm: 2001; Con: 01 con, sinh năm: 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2022 đến nay (Có mặt).

* Bị hại: Nguyễn Thị Phương D, sinh năm: 1965

Nơi cư trú: Thôn T, xã Cam Phước Đ, thành phố C, tỉnh K (đã chết)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Phương D:

Anh Phạm Thanh V, sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Thôn T, xã Cam Phước Đ, thành phố C, tỉnh K. Theo giấy ủy quyền ngày 09/9/2022 (Có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Võ Văn T, sinh năm: 1999.

Nơi cư trú: Nơi cư trú: Thôn T, xã Cam Phước Đ, thành phố C, tỉnh K (Có mặt).

* Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm: 1973

Nơi cư trú: Thôn T, xã Cam Phước Đ, thành phố C, tỉnh K (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Quốc S, sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn T, xã Cam Phước Đ, thành phố C, tỉnh K (Có mặt).

3. Ông Phạm Ngọc T, sinh năm: 1969

Nơi cư trú: Thôn T, xã Cam Phước Đ, thành phố C, tỉnh K (Có mặt).

4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1977

Nơi cư trú: Thôn T, xã Cam Phước Đ, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn K là người không có giấy phép lái xe

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 02/7/2022, Võ Văn K điều khiển xe mô tô 79 V1 - 461.71 đến nhà ông Nguyễn Văn T ở thôn Trà Sơn, xã Cam Phước Đông để tính tiền làm công. Tại đây, Kiệt có uống bia với ông Nguyễn Văn T, ông Phạm Ngọc T, anh Nguyễn Quốc S.

Đến khoảng 11 giờ 20 phút, Kiệt điều khiển xe mô tô 79 V1 - 461.71 đi từ trong cổng nhà ông Thông ra đường liên thôn, đi phần đường bên trái theo hướng Đá Voi - Nghĩa trang Trà Sơn. Lúc này, bà Nguyễn Thị Phương D đang điều khiển xe mô tô 79FC - 0089 đi theo hướng ngược lại. Xe mô tô 79V1 - 461.71 của Kiệt điều khiển va vào xe mô tô 79FC - 0089 của bà Dung điều khiển làm bà Dung té ngã xuống đường. Bà Dung được đưa đi cấp cứu, đến ngày 04/7/2022 chết.

Tại Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 377/GĐHS-TTPY ngày 16/8/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị Phương D là đa chấn thương sọ não.

Tại biên bản số 00770 ngày 02/7/2022 của Công an thành phố Cam Ranh lập lúc 20 giờ 30 phút thể hiện nồng độ cồn của Võ Văn K là 0mg/l

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKSCR-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Võ Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Võ Văn K và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn K từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xét.

Về vật chứng vụ án: Xe mô tô 79 V1 - 461.71 đã trả cho chủ sở hữu Võ Văn T; xe mô tô 79FC - 0089 đã trả cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Phạm Thanh V nên không xét.

Bị cáo Võ Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm mức án nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; Người đại diện hợp pháp cho bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; Người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn T đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của ông Thông không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh dựng lại hiện trường, bản ảnh khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 02/7/2023, tại đường liên thôn xã Cam Phước Đông, thành phố Cam Ranh. Võ Văn K là người không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô 79 V1 - 461.71 đi vào phần đường bên trái va vào xe mô tô 79FC - 0089 do bà Nguyễn Thị Phương D điều khiển làm bà Dung chết sau đó.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 luật giao thông đường bộ: “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”. Vi phạm khoản 1 Điều 9 luật giao thông đường bộ: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo thiếu chú ý, quan sát, chạy ngược chiều dẫn đến va chạm với bà Nguyễn Thị Phương D, làm cho bà Dung bị thương nặng rồi tử vong. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại đến tính mạng cho người khác mà còn gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân và gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho mọi người.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

Xe mô tô 79 V1 - 461.71 đã trả cho chủ sở hữu Võ Văn T; xe mô tô 79FC - 0089 đã trả cho Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Phạm Thanh V nên không xét.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với Võ Văn T là chủ sở hữu phương tiện xe mô tô 79V1 - 461.71, vào sáng ngày 02/7/2022 để xe mô tô trên và chìa khóa rồi đi làm. Kiệt đã tự ý lấy xe đi sau đó gây ra tai nạn giao thông. Kiệt lấy xe của Thảo đi, Thảo không biết và chưa được sự đồng ý của Thảo. Do đó, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Võ Văn T về hành vi “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

[8] Về án phí: Bị cáo Võ Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 luật giao thông đường bộ;

- Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn K phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo bị cáo Võ Văn K 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí:

Bị cáo Võ Văn K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Công an thành phố Cam Ranh (02 bản);
- Chi cục THADS thành phố Cam Ranh;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo.
- Bị hại;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân